

Số: 09 /NQ-HĐND

Phước Long, ngày 29 tháng 7 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Thông qua kế hoạch vốn đầu tư công điều chỉnh, bổ sung năm 2022

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ TƯ**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND thị xã về việc thông qua kế hoạch điều chỉnh, bổ sung vốn đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 23/12/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND thị xã Phước Long về việc thông qua danh mục dự án chuẩn bị đầu tư bổ sung năm 2022 và bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022;

Theo Tờ trình số 96/TTr-UBND ngày 12/7/2022 của UBND thị xã về việc đề nghị thông qua danh mục dự án chuẩn bị đầu tư bổ sung năm 2022 và điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022; Báo cáo thẩm tra số 11/BC-HĐND-KTXH ngày 25/7/2022 của Ban Kinh tế - xã hội Hội đồng nhân dân thị xã và ý kiến của các vị đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch kế hoạch vốn đầu tư công điều chỉnh, bổ sung năm 2022 như sau:


1. Tổng kế hoạch vốn được giao đầu năm:	174.015 triệu đồng
Bao gồm:	
- Nguồn XDCCB tình phân cấp:	22.575 triệu đồng
- Nguồn thu sử dụng đất trong dân:	20.640 triệu đồng
- Nguồn vốn sử dụng đất dự án:	58.800 triệu đồng
- Nguồn sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp môi trường chuyển qua đầu tư:	51.000 triệu đồng

- Nguồn hỗ trợ có mục tiêu (hỗ trợ xây dựng phòng học): 21.000 triệu đồng
 - 2. Tổng kế hoạch vốn điều chỉnh, bổ sung: 467.669 triệu đồng, tăng 293.654 triệu đồng so với kế hoạch vốn giao đầu năm. Trong đó:
 - Nguồn XDCB tỉnh phân cấp: 22.575 triệu đồng
 - Nguồn thu sử dụng đất trong dân: 22.932 triệu đồng
 - Nguồn vốn sử dụng đất dự án: 304.780 triệu đồng
 - Nguồn sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp môi trường chuyển qua đầu tư: 61.000 triệu đồng
 - Nguồn hỗ trợ có mục tiêu (hỗ trợ xây dựng phòng học): 21.000 triệu đồng
 - Tăng thu sử dụng đất: 35.382 triệu đồng
 - * Bố trí dự án:
 - + Chuẩn bị đầu tư: 700 triệu đồng
 - + Dự án chuyển tiếp: 19 dự án với tổng số vốn: 31.456 triệu đồng
 - + Dự án khởi công mới đã giao vốn đầu năm: 16 dự án với tổng số vốn: 117.271 triệu đồng.
 - + Dự án chưa đủ điều kiện giao vốn: 25 dự án với tổng số vốn: 273.442 triệu đồng.
 - + Hỗ trợ hai xã nông thôn mới: 44.800 triệu đồng
 - * 25 dự án chưa đủ điều kiện giao vốn chỉ được giao vốn thực hiện khi có quyết định phê duyệt dự án đầu tư.
- (Kèm theo Kế hoạch vốn đầu tư công điều chỉnh, bổ sung năm 2022).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thị xã tổ chức triển khai thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, hai Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các vị Đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã khoá IV giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Phước Long khóa IV, kỳ họp thứ tư thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND, UBND tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh khu vực thị xã;
- TT TU, HĐND, UBND, UBMTTQ;
- 02 Ban và ĐB HĐND, TV UBND thị xã;
- CQ, BN, ĐT thị xã;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu VT 



CHỦ TỊCH

Lê Thanh Sơn

KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG NĂM 2022

(Kèm theo Nghị quyết số: 09 /NQ-HĐND ngày 29 / 7 /2022 của Hội đồng nhân dân thị xã)

ĐVT: triệu đồng

STT	Danh mục công trình	Kế hoạch vốn năm 2022						Kế hoạch vốn điều chỉnh, bổ sung năm 2022						
		Tổng cộng	Trong đó					Tổng cộng	Trong đó					
			XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học		XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học	Tăng thu sử dụng đất năm 2021
	TỔNG CỘNG	174.015	22.575	20.640	58.800	51.000	21.000	467.669	22.575	22.932	304.780	61.000	21.000	35.382
A	DỰ ÁN GIAO VỐN ĐẦU NĂM	109.015	17.575	20.640	49.800	-	21.000	149.427	22.575	22.932	82.920	-	21.000	-
I	Vốn chuẩn bị đầu tư	700			700			700			700			
II	Dự án chuyển tiếp	31.456	-	3.000	28.456	-	-	31.456	-	3.000	28.456	-	-	-
	Giao thông	17.510	-	3.000	14.510	-	-	17.510	-	3.000	14.510	-	-	-
1	XD đường vành đai I (từ Long Điền đi Long Thủy)	11.000		3.000	8.000			11.000		3.000	8.000			
2	Nâng cấp mở rộng mặt đường, xây dựng HTTN đường Đinh Công Trứ (đường Tư Hiền 2)	470			470			470			470			
3	Nâng cấp, mở rộng mặt đường, xây dựng HTTN đường Nguyễn Trãi (đường Nhơn Hòa 2)	1.240			1.240			1.240			1.240			
4	Nâng cấp mặt đường, xây dựng HTTN, hệ thống chiếu sáng đường bên hông nhà thiếu nhi và các nhánh rẽ	2.500			2.500			2.500			2.500			



STT	Danh mục công trình	Kế hoạch vốn năm 2022						Kế hoạch vốn điều chỉnh, bổ sung năm 2022						
		Tổng cộng	Trong đó					Tổng cộng	Trong đó					
			XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tính hỗ trợ xây dựng 30 phòng học		XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tính hỗ trợ xây dựng 30 phòng học	Tăng thu sử dụng đất năm 2021
5	Mở rộng, nâng cấp mặt đường đường Lê Văn Duyệt nối dài và đoạn đường Hàm Nghi, đoạn đường Trần Phú	2.300			2.300			2.300			2.300			
	Giáo dục	7.494	-	-	7.494	-	-	7.494	-	-	7.494	-	-	-
6	XD 08 phòng học và 04 phòng chức năng trường TH Trương Vĩnh Ký	920			920			920			920			
7	Xây dựng 02 phòng học và 06 phòng chức năng, trường TH Sơn Giang	825			825			825			825			
8	XD 06 phòng học và 03 phòng chức năng trường TH Phan Bội Châu	500			500			500			500			
9	XD 07 phòng học và 02 phòng chức năng trường TH Lê Hồng Phong	749			749			749			749			
10	Xây dựng 04 phòng học lầu trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	150			150			150			150			

STT	Danh mục công trình	Kế hoạch vốn năm 2022						Kế hoạch vốn điều chỉnh, bổ sung năm 2022						
		Tổng cộng	Trong đó					Tổng cộng	Trong đó					
			XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tinh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học		XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tinh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học	Tăng thu sử dụng đất năm 2021
11	Xây dựng nhà đa năng trường THCS Thác Mơ	50			50			50			50			
12	XD 05 phòng chức năng, 03 phòng học, 03 phòng hiệu bộ và nhà bảo vệ trường TH Chu Văn An	2.800			2.800			2.800			2.800			
13	Xây dựng nhà vệ sinh các trường học trên địa bàn	1.500			1.500			1.500			1.500			
	Kiến thiết thị chính	2.333	-	-	2.333	-	-	2.333	-	-	2.333	-	-	-
14	Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường Tôn Đức Thắng	483			483			483			483			
15	Nâng cấp hệ thống chiếu sáng đường 3/2 (từ TTTM Phước Bình đi Long Điền) và từ UBND phường Phước Bình đi Phước Tín	1.850			1.850			1.850			1.850			
	Khoa học công nghệ	241	-	-	241			241	-	-	241	-	-	-

STT	Danh mục công trình	Kế hoạch vốn năm 2022						Kế hoạch vốn điều chỉnh, bổ sung năm 2022						
		Tổng cộng	Trong đó					Tổng cộng	Trong đó					
			XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tính hỗ trợ xây dựng 30 phòng học		XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tính hỗ trợ xây dựng 30 phòng học	Tăng thu sử dụng đất năm 2021
16	Đầu tư thiết bị 03 phòng anh văn cho các trường TH Phước Tín A, THCS Phước Tín và THCS Phước Bình	241			241			241			241			
	Lĩnh vực khác	3.878	-	-	3.878	-	-	3.878	-	-	3.878	-	-	-
17	Chốt kiểm lâm núi Bà Rá	1.000			1.000			1.000			1.000			
18	Xây dựng hàng rào xung quanh trụ sở Thị đội cũ tại đồi 230	378			378			378			378			
19	Xây dựng nhà làm việc và hội trường Công an thị xã	2.500			2.500			2.500			2.500			
III	Dự án khởi công mới	76.859	17.575	17.640	20.644	-	21.000	117.271	22.575	19.932	53.764	-	21.000	-
	Giao thông	26.088	7.204	10.240	8.644	-	-	48.000	7.204	12.532	28.264	-	-	-
1	Nâng cấp mở rộng mặt đường, xây dựng HTTN đường Hoàng Văn Thụ	11.848	3.204		8.644			19.000	3.204		15.796			
2	Nâng cấp mặt đường và xây dựng HTTN đường từ Nghĩa trang liệt sỹ đến cầu số 4 Sơn Long	4.740			4.740			10.000		4.740	5.260			

STT	Danh mục công trình	Kế hoạch vốn năm 2022						Kế hoạch vốn điều chỉnh, bổ sung năm 2022						
		Tổng cộng	Trong đó					Tổng cộng	Trong đó					
			XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học		XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học	Tăng thu sử dụng đất năm 2021
3	Mở rộng mặt đường, xây dựng hệ thống thoát nước, vỉa hè, hệ thống chiếu sáng đường đi Đăk Sơn	5.000	4.000	1.000				10.000	4.000	3.292	2.708			
4	Xây dựng cầu BTCT dự ứng lực dài 24m, thôn An Lương, xã Long Giang	4.500		4.500				9.000		4.500	4.500			
	Giáo dục	38.500	7.500	6.000	4.000	-	21.000	55.000	12.500	6.000	15.500	-	21.000	-
5	Cung cấp trang thiết bị cho các trường mầm non, mẫu giáo	2.500	2.500					2.500	2.500					
6	XD 07 phòng học và 04 phòng chức năng, hiệu bộ trường TH Trương Vĩnh Ký	6.500	500				6.000	8.500	500		2.000		6.000	
7	Xây dựng 04 phòng học, 05 phòng chức năng và 03 phòng hiệu bộ trường TH Long Giang	6.000		6.000				8.500		6.000	2.500			
8	XD 01 phòng học, 05 phòng chức năng và 01 phòng Hội đồng trường TH Trần Hưng Đạo	3.000	3.000					5.500	3.000		2.500			



STT	Danh mục công trình	Kế hoạch vốn năm 2022						Kế hoạch vốn điều chỉnh, bổ sung năm 2022						
		Tổng cộng	Trong đó					Tổng cộng	Trong đó					
			XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tinh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học		XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tinh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học	Tăng thu sử dụng đất năm 2021
9	XD 04 phòng học lầu, 04 phòng chức năng và nhà đa năng trường THCS Nguyễn Văn Trỗi	7.000					7.000	9.500			2.500		7.000	
10	XD 03 phòng học, 02 phòng chức năng, 1 phòng đa chức năng và 2 phòng hiệu bộ trường TH Phước Tín A	4.000			4.000			6.000			6.000			
11	XD 07 phòng chức năng và 03 phòng hiệu bộ trường TH Thác Mơ	5.000	1.000				4.000	7.500	3.500				4.000	
12	XD 05 phòng chức năng, khu hiệu bộ và 03 phòng hỗ trợ học tập trường TH Lê Hồng Phong	4.500	500				4.000	7.000	3.000				4.000	
	KHCN	1.271	1.271	-	-	-	-	1.271	1.271	-	-	-	-	-
13	Đầu tư thiết bị phòng học ngoại ngữ trường TH Phước Tín B, TH Lê Hồng Phong, THCS Nguyễn Văn Trỗi	1.271	1.271					1.271	1.271					
	VH-XH	11.000	1.600	1.400	8.000	-	-	13.000	1.600	1.400	10.000	-	-	-

STT	Danh mục công trình	Kế hoạch vốn năm 2022						Kế hoạch vốn điều chỉnh, bổ sung năm 2022						
		Tổng cộng	Trong đó					Tổng cộng	Trong đó					
			XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học		XDCB TT	Tiền sử dụng đất	Tiền sử dụng đất dự án	Vốn SNKT, SNMT	Vốn tỉnh hỗ trợ xây dựng 30 phòng học	Tăng thu sử dụng đất năm 2021
14	Chuyển Đài truyền thanh ra Trung tâm văn hóa mới	1.600	1.600					1.600	1.600					
15	Bia tường niệm các chiến sỹ E88 hy sinh tại trận đánh đồn Phước Quả, xã Phước Tín	1.400		1.400				1.400		1.400				
16	Mở rộng nghĩa trang nhân dân thôn Nhơn Hòa 1, xã Long Giang	8.000			8.000			10.000			10.000			
B	DỰ ÁN GIAO VỐN BỔ SUNG							44.800	-	-	44.800	-	-	-
	Hỗ trợ xây dựng NTM nâng cao							44.800	-	-	44.800	-	-	-
	Xã Phước Tín							28.500			28.500			
	Xã Long Giang							16.300			16.300			
C	VỐN CHƯA PHÂN BỐ	65.000	5.000		9.000	51.000		273.442			177.060	61.000		35.382



